

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BUÔN HỒ
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 47/2022/DS- ST

Ngày: 16 - 9 - 2022

V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Nhất

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Y Dhiều H Mok

2. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Y Sơ Mi Niê Kđăm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022 tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 64/2022/TLST- DS ngày 19 tháng 4 năm 2022, về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXX-ST ngày 10 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty tài chính H Ngân hàng V.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà R, số 9 Đoàn Văn B, phường 13, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thúy K – Chức vụ: Trưởng bộ phận hỗ trợ xử lý tín dụng ngoại bảng – Bộ phận hỗ trợ xử lý tín dụng ngoại bảng (Văn bản ủy quyền số: 43/UQ-XLTD.21, ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng quản trị thành viên

Địa chỉ: Tầng M, Tòa nhà R, số 9 Đoàn Văn , phường 13, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Ngọc V, sinh năm 1989 (Văn bản ủy quyền ngày 01 tháng 3 năm 2022)

Địa chỉ: 89 H, phường X, quận L, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1962. Địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Ngày 26 tháng 12 năm 2019, bà Nguyễn Thị B có ký Hợp đồng tín dụng số: 20191227-1920943 với Công ty tài chính H Ngân hàng V để vay số tiền 31.650.000 đồng, với lãi suất thỏa thuận là 3,92%/tháng, để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng bà B có trách nhiệm thanh toán số tiền là 50.358,573 đồng (gồm cả gốc và lãi) trong vòng 24 tháng, 23 tháng đầu mỗi tháng trả 2.057.974 đồng, tháng cuối cùng trả 3.025.171 đồng. Bắt đầu từ ngày 05 tháng 02 năm 2020, bà B đã được nhận đủ số tiền và đã thanh toán được cho Công ty tài chính H Ngân hàng V 03 lần với tổng số tiền 5.140.000 đồng (Có tặng 1.000.000 đồng so với thông tin trong Đơn khởi kiện do sau khi nộp đơn thì vào ngày 18 tháng 4 năm 2022 bà B có đóng thêm số tiền trên), bao gồm 2.253.823 đồng nợ gốc và 2.886.168 đồng nợ lãi. Từ ngày 18 tháng 4 năm 2022 đến nay bà B không thanh toán bất kỳ khoản nào dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Vì vậy, Công ty tài chính H Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu bà B phải trả số tiền 45.218.573 đồng (Trong đó nợ gốc là 29.396.168 đồng, nợ lãi tính là 15.822.405 đồng). Ngoài ra, Công ty không tính thêm khoản tiền lãi phát sinh nào thêm.

** Quá trình điều tra thu thập tài liệu chứng cứ, bà B là bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ và ký nhận các thông báo văn bản tố tụng, nhưng bị đơn lần tránh, không hợp tác nên không ghi nhận được ý kiến của bị đơn đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

** Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ:*

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Về người tham gia tố tụng: Tòa án đã xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng.

Việc thu thập chứng cứ, việc cấp, tổng đạt các giấy tờ cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, nguyên đơn đã được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn đã không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70 và Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, khoản 1 Điều 465, khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự. Áp dụng Điều 91; Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính H Ngân hàng V. Buộc bà Nguyễn Thị B có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính H Ngân hàng V tổng số tiền 45.218.573 (Bốn mươi lăm triệu hai trăm mười tám triệu năm trăm bảy mươi ba đồng). (Trong đó nợ gốc là 29.396.168 đồng, nợ lãi tính là 15.822.405 đồng)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của nguyên đơn đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Việc Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng cho bị đơn để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng vẫn không có mặt. Vì vậy, theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án không tiến hành hòa giải, công khai chứng cứ đối với các đương sự được.

Bị đơn được triệu tập hợp lệ lần thứ hai phải có mặt tại phiên tòa, nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung tranh chấp: Mặc dù không ghi nhận được ý kiến của bà B về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, vì bị đơn đều lần tránh nhằm trốn tránh thực hiện nghĩa vụ đối với nguyên đơn. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có

trong hồ sơ vụ án thì đã có đủ căn cứ xác định: Ngày 26 tháng 12 năm 2019, bị đơn có ký Hợp đồng tín dụng với nguyên đơn để vay số tiền 31.650.000 đồng, với lãi suất thỏa thuận là 3,92%/tháng, để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng bị đơn có trách nhiệm thanh toán số tiền là 50.358,573 đồng (gồm cả gốc và lãi) trong vòng 24 tháng, 23 tháng đầu mỗi tháng trả 2.057.974 đồng, tháng cuối cùng trả 3.025.171 đồng. Bị đơn đã được nhận đủ số tiền trên và đã thanh toán được cho nguyên đơn 03 lần với tổng số tiền 5.140.000 đồng. Từ ngày 18 tháng 4 năm 2022 đến nay bị đơn không thanh toán bất kỳ khoản nào dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Vì vậy, Công ty tài chính H Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu bà B phải trả số tiền 45.218.573 đồng (Trong đó nợ gốc là 29.396.168 đồng, nợ lãi là 15.822.405 đồng). Ngoài ra, Công ty không tính thêm khoản tiền lãi phát sinh nào thêm.

[3] Hội đồng xét xử, nhận định: Khi hai bên xác lập quan hệ vay tài sản là hoàn toàn tự nguyện và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật về điều kiện, mục đích, nội dung và hình thức hợp đồng vay tài sản được quy định tại các Điều 117, Điều 118, Điều 119 và Điều 463 Bộ luật Dân sự. Lãi suất do các bên thỏa thuận phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên công nhận việc vay tài sản giữa các bên là hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên. Nguyên đơn đã thực hiện nghĩa vụ của bên cho vay tài sản quy định tại khoản 1 Điều 465 Bộ luật Dân sự: *“Giao tài sản cho bên vay đầy đủ, đúng chất lượng, số lượng vào thời điểm và địa điểm đã thỏa thuận”*. Nay bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay tài sản, làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn, được quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự: *“Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác”*. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải trả số tiền tổng số tiền 45.218.573 đồng.

[4] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên cần buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 207, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các 117, Điều 118, Điều 119, Điều 463, khoản 1 Điều 465, khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ vào Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính H Ngân hàng V.

1. Buộc bà Nguyễn Thị Buôn có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính H Ngân hàng V tổng số tiền 45.218.573 (Bốn mươi lăm triệu hai trăm mười tám triệu năm trăm bảy mươi ba đồng)

Đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị B phải chịu 2.261.000 (Hai triệu hai trăm sáu mươi một nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Công ty tài chính H Ngân hàng V số tiền 1.156.000 (Một triệu một trăm năm mươi sáu nghìn đồng) tạm ứng án phí do ông Trần Ngọc V nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Buôn Hồ, theo biên lai số: AA/2021/0017968, ngày 18 tháng 4 năm 2022.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND thị xã Buôn Hồ;
- Thi hành án dân sự thị xã Buôn Hồ;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)
Nguyễn Bá Nhất